

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HSST

Ngày 06 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Kiệt.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Thanh Vũ;

2. Ông Nguyễn Xuân Quý.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Tùng Linh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/HSST ngày 18 - 12 - 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXXST-HS ngày 19 - 12 - 2019, đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Huỳnh L, sinh năm 1970, tại Giồng Riềng, Kiên Giang.

ĐKHKTT: Ấp 7, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Chỗ ở: Ấp 7, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12;
Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông Lê Văn L, sinh năm 1945 (Sống) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1947 (Sống);

Chồng Nguyễn Văn D, sinh năm 1970.

Con có 03 người (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000);

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự, vào ngày 11/4/2019, bị Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 29/5/2019.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1955. Tại Thốt Nốt, Cần Thơ.

ĐKHKTT: Ấp 7, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Chỗ ở: Ấp 7, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 4/12;

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông Nguyễn Thành T (Chết) và bà Nguyễn Thị U (Chết);

Chồng Trần Văn G, sinh năm 1955.

Con có 04 người (lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1989);

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự, vào ngày 06/8/2018, bị Công an xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 06/8/2018.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Lệ T: Luật sư Đỗ Vinh Q - Văn phòng Luật sư Vinh Q thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lưu Thị D, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện L, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Chị Lý Thị Hồng Y, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Ấp 6, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Chị Lê Thị Kim C, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Ấp 3, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Chị Nguyễn Thị Hồng Y1, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Ấp 6, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

Bà Lê Thị Thúy, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Ấp 3, xã H, huyện Đ, TP.Cần Thơ.
(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSCĐ ngày 18/12/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ truy tố các bị cáo L Thị Huỳnh L và Nguyễn Thị Lệ T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 17/6/2019 Lê Thị Huỳnh L sau khi làm vườn thuê cho bà Nguyễn Thị Hồng Y1, tại ấp 6 xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, L vào nhà bà Y1 nghỉ, lúc này có Lý Thị Hồng Y là con bà Y1 rủ L chơi đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, chơi được 03 đến 04 ván thì nghỉ, L thắng được 5.000 đồng nhưng cho lại Y, L tiếp tục ra làm vườn, đến khoảng 14 giờ cùng ngày L vào nhà bà Y1 thì Y, Lưu Thị D và Lê Thị Kim C chuẩn bị chơi bài tứ sắc nên L vào chơi chung, mỗi ván tới chon 10.000 đồng, tới quan 20.000 đồng, chơi được khoảng 30 phút thì Y nghỉ, lúc này Nguyễn Thị Lệ T đến vào chơi, được thêm 03 ván nữa thì bị lực lượng công an phát hiện.

Vật chứng thu giữ gồm: 14 bộ bài tứ sắc; 01 chiếc chiếu; 01 cái rổ nhựa màu đỏ; 01 bộ đèn chiếu sáng; thu tại chiếu bạc 130.000 đồng; thu trên người Lưu Thị D 200.000 đồng; thu trên người Lê Thị Kim C 90.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

- Lê Thị Huỳnh L: sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 8, 9 ván thắng được 10.000 đồng. Bị thu giữ 60.000 đồng để trên chiếu bạc.

- Lưu Thị D: sử dụng 200.000 đồng tham gia đánh bạc, chơi khoảng 10 ván, huê vốn. Bị tạm giữ 200.000 đồng.

- L Thị Kim C: sử dụng 90.000 đồng tham gia đánh bạc, chơi khoảng 10 ván, huê vốn. Bị tạm giữ 90.000 đồng.

- Nguyễn Thị Lệ T: tham gia chơi 3 ván, 01 ván chơi dùm cho Y, 02 ván chơi cho T, thua 02 ván, chưa chung tiền cho người thắng.

- Lý Thị Hồng Y: chơi với L 4 ván sau đó nghỉ, thua 5.000 đồng, lần thứ 02 chơi với L, D, C, không xác định được thắng thua. Trong số tiền 130.000 đồng bị thu giữ trên chiếu bạc có khoảng 40.000 đồng của Y, còn lại của những người tham gia đánh bạc, các dụng cụ đánh bạc là của Y.

Kết quả tra cứu tiền án, tiền sự: L Thị Huỳnh L có 01 tiền sự, vào ngày 11/4/2019 bị Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 29/5/2019; Nguyễn Thị Lệ T có 01 tiền sự, vào

ngày 06/8/2018 bị Công an xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 06/8/2018. Do đó, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Thị Huỳnh L và Nguyễn Thị Lệ T về tội Đánh bạc là có căn cứ.

Quá trình điều tra Lê Thị Huỳnh L và Nguyễn Thị Lệ T đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đối với các vật chứng thu giữ hiện đang tạm giữ chờ xử lý.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, nhận thức được hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn, hối cải, nên xin được được xem xét giảm nhẹ hình phạt do thiếu hiểu biết quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ phân tích lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập, có đủ cơ sở xác định các bị cáo Lê Thị Huỳnh L và Nguyễn Thị Lệ T phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, nên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự xử phạt các bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đề nghị phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu số tiền 420.000 đồng bị thu giữ để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 14 bộ bài tứ sắc; 01 cái rổ nhựa màu đỏ; 01 bộ đèn chiếu sáng gồm: bóng đèn, dây điện và chui cắm.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo T. Về tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo T thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết của vụ án bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thức pháp luật còn hạn chế do trình độ thấp, bị cáo T đã cao tuổi, bản thân có nhiều bệnh do lớn tuổi, không có thu nhập, nên đề nghị xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử tuy

phạt bị cáo T 06 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp, đủ tính răn đe, giáo dục và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo; ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu thập, cụ thể: Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 17/6/2019, sau khi làm vườn thuê cho bà Nguyễn Thị Hồng Y1, bị cáo Lê Thị Huỳnh L vào nhà bà Y1 nghỉ ngơi, thì có Lý Thị Hồng Y là con bà Y1 rủ L chơi đánh bài tứ sắc thắng ăn thua bằng tiền, L thắng được 5.000 đồng nhưng cho lại Y, L tiếp tục ra làm vườn, đến khoảng 14 giờ cùng ngày L vào nhà bà Y1 thì Y, Lưu Thị D và L Thị Kim C chuẩn bị chơi bài tứ sắc nên L vào chơi chung chơi được khoảng 30 phút thì Y nghỉ, lúc này bị cáo Nguyễn Thị Lệ T đến vào chơi, bị cáo Lê Thị Huỳnh L có sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 8, 9 ván thắng được 10.000 đồng, bị thu giữ 60.000 đồng để trên chiếu bạc; bị cáo Nguyễn Thị Lệ T có tham gia chơi 3 ván, 01 ván chơi dùm cho Y, 02 ván chơi cho T, thua 02 ván, chưa chung tiền cho người thắng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự thì:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Các bị cáo là người đã thành niên có đủ khả năng nhận thức nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mặc dù số tiền được thu giữ tại chiếu bạc chưa đủ định lượng theo quy định, nhưng các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa được xóa, nên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại khoản i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Lệ T là người trên 60 tuổi, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân các bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo không quan tâm đến việc tu dưỡng bản thân, làm ăn chân chính để kiếm thu nhập lo cho gia đình mà tiếp tục có hành vi đánh bạc. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Lệ T trong thời gian bị khởi tố về đánh bạc (hành vi này đã được xét xử theo bản án hình sự phúc thẩm số 23/2020/HSTP ngày 24/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ), nhưng ngày 17/6/2019, bị cáo T vẫn tiếp tục có hành vi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Điều đó, chứng tỏ các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Tệ nạn cờ bạc hiện nay còn xảy ra nhiều, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, nên cần phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét mức độ hành vi và đặc điểm nhân thân của các bị cáo để quyết định hình phạt đối với các bị cáo và cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm răn, đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo L Thị Huỳnh L là người lao động, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo Nguyễn Thị Lệ T là người cao tuổi (65 tuổi) không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, cần phải tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội “đánh bạc” theo Bản án số 23/20120/HSPT ngày 24/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đối với bị cáo bị cáo T để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Đối với hành vi của Lưu Thị D và Lê Thị Kim C chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với Lý Thị Hồng Y Công an huyện Cờ Đỏ đã chuyển hồ sơ cho Công an xã Thới Hưng xử phạt.

Hội đồng xét xử kiến nghị Công an huyện Cờ Đỏ có ý kiến chỉ đạo Công an xã Thới Hưng rút kinh nghiệm trong việc ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với L Thị Kim C và Lý Thị Hồng Y theo quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với số tiền tạm giữ: 130.000 đồng là tiền bị thu giữ tại chiếu bạc; số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lưu Thị D và số tiền 90.000 đồng thu giữ của Lê Thị Kim C, D và Kim C dùng số tiền này vào mục đích đánh bạc. Do đó, cần phải tịch thu toàn bộ số tiền nêu trên (420.000 đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với các vật chứng bị thu giữ là 01 chiếc chiếu; 14 bộ bài tứ sắc; 01 cái rổ nhựa màu đỏ; 01 bộ đèn chiếu sáng gồm: bóng đèn, dây điện và chui cắm. Các vật chứng này do Lý Thị Hồng Y dùng vào mục đích đánh bạc, các vật này hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKSCĐ ngày 18/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135 luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu Lê Thị Huỳnh L nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Thị Lệ T là người trên 60 tuổi nên áp dụng điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị Huỳnh L và Nguyễn Thị Lệ T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Huỳnh L 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù, tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo L.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Lệ T 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù theo bản án hình sự phúc thẩm số 23/2020/HSPT ngày 24/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ. Buộc bị cáo T phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn phạt tù, tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo T.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 106 luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 240.000 đồng bị thu giữ.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu; 14 bộ bài tứ sắc; 01 cái rổ nhựa màu đỏ; 01 bộ đèn chiếu sáng gồm: bóng đèn, dây điện và chui cắm.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKSCĐ ngày 18/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 luật tố tụng hình sự và điểm đ Khoản 1 Điều 12, điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị Lệ T, buộc bị cáo Lê Thị Huỳnh L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Huyện Cờ Đỏ;
- Công an huyện Cờ Đỏ;
- THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Quốc Kiệt

